

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**
Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 01

Stt	Số Bảo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-487	Đoàn Thị Huệ An	29/10/2000	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		70	
2	AN-488	Nguyễn Thị Tuyết Công	20/03/1997	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		56	
3	AN-489	Lê Phú Cường	08/05/1998		THCS Nhơn Khánh	GV Toán		20	
4	AN-490	Võ Thị Ngọc Diễm	16/06/1996	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		72	
5	AN-491	Phạm Nữ Ngọc Diệp	09/02/1999	x	THCS Nhơn Khánh	GV Toán		72	
6	AN-492	Lê Kim Dung	15/06/2000	x	THCS Nhơn Khánh	GV Toán		bỏ thi	
7	AN-493	Nguyễn Thị Đạo	16/06/1998	x	THCS Nhơn Lộc	GV Toán		bỏ thi	
8	AN-494	Nguyễn Thành Đạt	21/09/2002		THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		63	
9	AN-495	Huỳnh Phan Hoài Giang	07/06/1997	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		bỏ thi	
10	AN-496	Phạm Thị Trà Giang	22/12/2000	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		15	
11	AN-497	Nguyễn Kim Hải	03/01/1990		THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		15	
12	AN-498	Nguyễn Thị Lệ Hằng	03/04/1996	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		59	
13	AN-499	Trương Thị Hậu	24/04/1998	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		bỏ thi	
14	AN-500	Lê Thành Hoan	07/09/1994		THCS Nhơn Khánh	GV Toán		bỏ thi	
15	AN-501	Đinh Thị Thu Hương	02/11/2002	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		bỏ thi	
16	AN-502	Nguyễn An Khánh	30/09/1996		THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		bỏ thi	
17	AN-503	Huỳnh Thị A Khương	01/10/1995	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		32	
18	AN-504	Phan Thị Lai	18/04/2001	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		75	
19	AN-505	Lưu Mỹ Thùy Lam	19/12/1999	x	THCS Nhơn Lộc	GV Toán		bỏ thi	
20	AN-506	Nguyễn Thị Ngọc Linh	04/06/1992	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		50	
21	AN-507	Hà Thị Loan	03/10/1995	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		50	
22	AN-508	Nguyễn Thị Thanh Loan	23/11/1999	x	THCS Nhơn Lộc	GV Toán		60	
23	AN-509	Phạm Thị Tuyết Loan	06/10/1992	x	THCS Nhơn Lộc	GV Toán		40	
24	AN-510	Trần Thị Mỹ Ly	25/09/1992	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		57	
25	AN-511	Nguyễn Thị Xuân Mai	29/12/1997	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		66	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 25 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 17 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 08 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**

Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 02

Stt	Số Bảo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-512	Nguyễn Thị Na	18/06/2002	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		70	
2	AN-513	Già Thị Thu	24/12/1995	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		75	
3	AN-514	Nguyễn Lương Kim Ngân	24/02/1998	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		61	
4	AN-515	Nguyễn Thị Thanh Ngân	30/05/2000	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		59	
5	AN-516	Trần Văn Nghĩa	03/01/2002		THCS Nhơn Khánh	GV Toán		76	
6	AN-517	Trần Như Ngọc	20/05/1997	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		80	
7	AN-518	Lê Hoàng Đa	24/06/1992		THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		bỏ thi	
8	AN-519	Nguyễn Lê Hạnh	24/06/1998	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		67	
9	AN-520	Trịnh Thị Hồng	04/01/1998	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		53	
10	AN-521	Trần Thị Yến	10/11/2000	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		60	
11	AN-522	Nguyễn Thị Xuân	28/03/1992	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		66	
12	AN-523	Quách Thị	07/09/1995	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		bỏ thi	
13	AN-524	Nguyễn Thị Kim Oanh	07/03/1993	x	THCS Nhơn Lộc	GV Toán		bỏ thi	
14	AN-525	Huỳnh Trường An	28/05/2001	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		67	
15	AN-526	Phạm Trọng	11/09/2000		THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		bỏ thi	
16	AN-527	Nguyễn Như Quý	22/10/1992		THCS Nhơn Lộc	GV Toán		bỏ thi	
17	AN-528	Nguyễn Thị Như Quỳnh	10/02/1998	x	THCS Nhơn Hậu	GV Toán		75	
18	AN-529	Nguyễn Thị Sa	03/07/1996	x	THCS Nhơn Khánh	GV Toán		63	
19	AN-530	Bùi Công	26/12/1990		THCS Nhơn Phong	GV Toán		69	
20	AN-531	Nguyễn Hoàng	13/09/1994		THCS Nhơn Lộc	GV Toán		63	
21	AN-532	Nguyễn Ngọc	24/07/2000		THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		50	
22	AN-533	Hồ Thu Thảo	02/09/1993	x	THCS Nhơn Lộc	GV Toán		73	
23	AN-534	Trương Thị	12/03/1995	x	THCS Nhơn Lộc	GV Toán		62	
24	AN-535	Ngô Thị Hồng	01/06/2002	x	THCS Nhơn Lộc	GV Toán		55	
25	AN-536	Nguyễn Thị Minh	08/03/1994	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		57	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 25 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 20 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 05 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024



HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**
Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 03									
Stt	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-537	Lê Nguyễn Anh Thi	04/10/2002	x	THCS Nhơn Lộc	GV Toán		61	
2	AN-538	Nguyễn Minh Thi	12/11/1998		THCS Nhơn Lộc	GV Toán		65	
3	AN-539	Nguyễn Thành Thông	10/06/2001		THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		bỏ thi	
4	AN-540	Mai Thị Thu	17/04/1998	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		75	
5	AN-541	Lương Diệu Thúy	08/03/1997	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		bỏ thi	
6	AN-542	Lưu Thị Thu Thuyền	05/08/1996	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		bỏ thi	
7	AN-543	Lê Nguyễn Anh Thư	04/10/2002	x	THCS Nhơn Khánh	GV Toán		70	
8	AN-544	Nguyễn Anh Thư	09/03/2002	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		bỏ thi	
9	AN-545	Võ Minh Thư	05/01/2000		THCS Nhơn Lộc	GV Toán		67	
10	AN-546	Đỗ Ngọc Thường	01/06/1993		THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		70	
11	AN-547	Hồ Ngọc Tín	22/09/2002		THCS Nhơn Hậu	GV Toán		63	
12	AN-548	Trần Trung Tín	02/04/1998		THCS Nhơn Lộc	GV Toán		15	
13	AN-549	Nguyễn Xuân Toán	05/12/1993		THCS Nhơn Phong	GV Toán		30	
14	AN-550	Dương Ngọc Toàn	11/09/1988		THCS Nhơn Phong	GV Toán		bỏ thi	
15	AN-551	Nguyễn Tốt	01/09/1992		THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		bỏ thi	
16	AN-552	Lê Thị Mỹ Trà	30/12/1996	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		60	
17	AN-553	Nguyễn Hương Trà	28/11/2001	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		59	
18	AN-554	Nguyễn Ái Trinh	10/09/1993	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		bỏ thi	
19	AN-555	Nguyễn Vũ Kiều Trinh	02/11/2000	x	THCS Nhơn Lộc	GV Toán		bỏ thi	
20	AN-556	Mạc Thị Cẩm Tú	29/09/1994	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		43	
21	AN-557	Văn Nguyễn Phương Uyên	20/12/1995	x	THCS Nhơn Lộc	GV Toán		bỏ thi	
22	AN-558	Võ Phương Uyên	24/01/2001	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		bỏ thi	
23	AN-559	Đoàn Thị Thúy Vân	01/03/2001	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		59	
24	AN-560	Nguyễn Hoàng Hải Vân	05/01/1996	x	THCS Nhơn Phong	GV Toán		60	
25	AN-561	Nguyễn Thị Ái Vy	26/12/1998	x	THCS Nhơn Hậu	GV Toán		70	
26	AN-562	Trần Hải Yên	16/08/2002	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Toán		65	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 26 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 16 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 10 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**
Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 04

Stt	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-563	Trương Thanh Báu	06/09/1995		THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		57	
2	AN-564	Trần Thị Kiều Diễm	27/02/1993	x	THCS phường Bình Định	GV Vật lý		45	
3	AN-565	Đặng Thị Hồng Điệp	06/03/1995	x	THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		85	
4	AN-566	Đình Minh Đức	02/09/1996		THCS phường Bình Định	GV Vật lý		73	
5	AN-567	Lê Thị Trà Giang	26/06/2002	x	THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		35	
6	AN-568	Dương Thị Thu Hà	12/12/1997	x	THCS Nhơn Phúc	GV Vật lý		69	
7	AN-569	Võ Đức Hậu	10/12/1996		THCS Nhơn Phong	GV Vật lý		45	
8	AN-570	Nguyễn Thị Hoa	02/03/1999	x	THCS phường Bình Định	GV Vật lý		bỏ thi	
9	AN-571	Đỗ Thị Mỹ Huệ	26/02/1996	x	THCS Nhơn Phong	GV Vật lý		63	
10	AN-572	Thái Ngô Minh Hùng	16/12/1998		THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		41	
11	AN-573	Lý Vy Khang	09/09/1996		THCS Nhơn Phúc	GV Vật lý		81	
12	AN-574	Nguyễn Mộng Kiều	10/05/1993	x	THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		bỏ thi	
13	AN-575	Phạm Thị Mỹ Linh	08/11/2002	x	THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		54	
14	AN-576	Trần Nhật Linh	15/04/1999		THCS Nhơn Tân	GV Vật lý		66	
15	AN-577	Phan Tấn Lợi	17/07/1999		THCS Nhơn Tân	GV Vật lý		50	
16	AN-578	Vũ Thành Luân	20/07/1992		THCS Nhơn Phong	GV Vật lý		64	
17	AN-579	Bùi Thị Thủy My	19/11/1995	x	THCS Nhơn Phong	GV Vật lý		70	
18	AN-580	Nguyễn Thị Hồng Mỹ	08/04/1992	x	THCS Nhơn Phong	GV Vật lý		86	
19	AN-581	Nguyễn Thị Thảo Ngân	01/01/1989	x	THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		72	
20	AN-582	Lê Trọng Nghĩa	23/09/1995		THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		bỏ thi	
21	AN-583	Nguyễn Hồng Phong	29/10/1992	x	THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		bỏ thi	
22	AN-584	Đào Thị Phương	05/02/1994	x	THCS Nhơn Phúc	GV Vật lý		85	
23	AN-585	Nguyễn Thị Nhã Phương	02/06/1997	x	THCS Nhơn Phúc	GV Vật lý		68	
24	AN-586	Lê Hữu Tài	22/07/1995		THCS Nhơn Phúc	GV Vật lý		bỏ thi	
25	AN-587	Dương Thành Tân	16/02/1995		THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		55	
26	AN-588	Trần Thị Diễm Thanh	20/05/1999	x	THCS Nhơn Phúc	GV Vật lý		66	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 26 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 21 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 05 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024

FM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**

Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 05

Stt	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-589	Nguyễn Thị Phương Thảo	27/08/1991	x	THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		74	
2	AN-590	Nguyễn Thị Thúy	11/11/1995		THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		62	
3	AN-591	Nguyễn Thị Huyền Thùy	02/11/1996	x	THCS phường Bình Định	GV Vật lý		43	
4	AN-592	Kiều Đình Toán	21/01/1997		THCS Nhơn Phúc	GV Vật lý		54	
5	AN-593	Lê Anh Tú	29/10/1996		THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		57	
6	AN-594	Lương Văn Tú	04/11/1998		THCS Nhơn Tân	GV Vật lý		59	
7	AN-595	Nguyễn Thị Bích Vân	10/12/1991	x	THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		66	
8	AN-596	Trần Quốc Vương	04/12/1995		THCS Nhơn Tân	GV Vật lý		52	
9	AN-597	Trần Phương Vy	02/09/1999	x	THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		80	
10	AN-598	Nguyễn Thanh Thanh Xuân	17/04/1998	x	THCS phường Bình Định	GV Vật lý		70	
11	AN-599	Huỳnh Thị Mỹ Yến	04/12/1996	x	THCS Nhơn Hòa	GV Vật lý		53	
12	AN-600	Bùi Thị Vĩ Bách	16/11/1992	x	THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		68	
13	AN-601	Võ Xuân Bền	02/11/1997		THCS Nhơn Thành	GV Hóa		70	
14	AN-602	Huỳnh Thị Mai Chi	19/02/1999	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa		72	
15	AN-603	Nguyễn Thị Kim Diễm	22/10/1997	x	THCS Nhơn Hậu	GV Hóa		30	
16	AN-604	Phạm Thị Như Diệu	17/06/1992	x	THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		30	
17	AN-605	Trương Mỹ Diệu	16/02/1993	x	THCS Đập Đá	GV Hóa		58	
18	AN-606	Nguyễn Lệ Duyên	26/09/2002	x	THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		65	
19	AN-607	Nguyễn Thị Ngọc Đào	21/06/1998	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		65	
20	AN-608	Trần Thị Hồng Diệp	20/05/1988	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa		68	
21	AN-609	Nguyễn Thị Thu Hà	20/10/1995	x	THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		bỏ thi	
22	AN-610	Nguyễn Lê Thanh Hằng	18/01/1998	x	THCS Nhơn Hậu	GV Hóa		75	
23	AN-611	Nguyễn Thị Hiền	10/01/1993	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa		69	
24	AN-612	Nguyễn Thị Thanh Huy	02/01/1993	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		68	
25	AN-613	Nguyễn Thị Lan Hương	25/11/1998	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		70	
26	AN-614	Nguyễn Thị Thu Hương	31/05/1988	x	THCS Nhơn Lộc	GV Hóa		75	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 26 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 25 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 01 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024



TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**

Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 06

Stt	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-615	Đoàn Thị Phương Kha	20/04/1998	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa		72	
2	AN-616	Trần Thị Minh Kiên	03/09/1995	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa		bỏ thi	
3	AN-617	Nguyễn Nhật Lê	19/09/1996	x	THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		bỏ thi	
4	AN-618	Trần Thị Mỹ Lệ	02/10/1996	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		62	
5	AN-619	Nguyễn Thị Kim Liên	08/08/1999	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		74	
6	AN-620	Đỗ Thị Thùy Linh	08/02/1996	x	THCS Nhơn Lộc	GV Hóa		45	
7	AN-621	Nguyễn Yến Linh	13/04/2000	x	THCS Nhơn Lộc	GV Hóa		38	
8	AN-622	Đào Bích Thanh Loan	14/07/1998	x	THCS Đập Đá	GV Hóa		65	
9	AN-623	Bùi Thị Phúc Lợi	05/11/2002	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		43	
10	AN-624	Huỳnh Thị Lý	06/12/1995	x	THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		bỏ thi	
11	AN-625	Trần Kim Ngân	25/09/1992	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		65	
12	AN-626	Trần Thị Thanh Ngân	12/10/2000	x	THCS Nhơn Lộc	GV Hóa		72	
13	AN-627	Trần Thị Mỹ Ngọc	08/02/1993	x	THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		72	
14	AN-628	Nguyễn Phạm Hương Nguyên	30/12/1994	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa	con TB	58	
15	AN-629	Lê Ngọc Nhân	20/02/1992		THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		32	
16	AN-630	Nguyễn Linh Nhi	01/10/1996	x	THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		67	
17	AN-631	Phạm Thị Nhung	15/12/1997	x	THCS Nhơn Lộc	GV Hóa		64	
18	AN-632	Nguyễn Tạ Nguyệt Nữ	22/04/1994	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa		63	
19	AN-633	Nguyễn Thị Kim Oanh	10/04/1993	x	THCS Nhơn Lộc	GV Hóa		57	
20	AN-634	Nguyễn Hà Cẩm Phi	08/01/1996	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		70	
21	AN-635	Trịnh Minh Phụng	12/10/1992		THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		66	
22	AN-636	Trần Thị Trúc Quỳnh	05/09/2002	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		59	
23	AN-637	Lê Thị Sáu	04/03/1989	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa		70	
24	AN-638	Trần Ngọc Sơn	05/10/1993		THCS Nhơn Thành	GV Hóa		63	
25	AN-639	Trần Thị Thanh	10/04/1991	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		61	
26	AN-640	Hồ Thị Thành	28/11/1997	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		30	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 26 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 23 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 03 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**
Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 07

Sst	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-641	Hồ Hoàng Như Thảo	12/05/1997	x	THCS Nhơn Hậu	GV Hóa		62	
2	AN-642	Nguyễn Thị Thu Thảo	23/12/1992	x	THCS Đập Đá	GV Hóa		62	
3	AN-643	Hồ Thị Xuân Thắm	04/10/2000	x	THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		55	
4	AN-644	Đinh Xuân Thiện	02/10/1999		THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		52	
5	AN-645	Hồ Thị Thịnh	20/08/1997	x	THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		55	
6	AN-646	Đào Thị Kim Thoa	18/06/1996	x	THCS Đập Đá	GV Hóa		43	
7	AN-647	Kiều Mỹ Thoa	23/05/2001	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa		40	
8	AN-648	Trần Hữu Thời	20/09/1990		THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		64	
9	AN-649	Nguyễn Kiều Thu	08/06/1992	x	THCS Đập Đá	GV Hóa		55	
10	AN-650	Đặng Thị Thanh Thủy	20/05/1995	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa		36	
11	AN-651	Nguyễn Thảo Thư	01/10/1997	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa		62	
12	AN-652	Phan Nguyễn Anh Thư	04/10/2000	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		50	
13	AN-653	Nguyễn Hồng Thư	06/11/1993		THCS Nhơn Thành	GV Hóa		44	
14	AN-654	Trương Xuân Toàn	25/09/1990		THCS Đập Đá	GV Hóa		57	
15	AN-655	Nguyễn Thị Nha Tra	02/06/1999	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa		68	
16	AN-656	Lê Thị Ngọc Trang	12/08/2000	x	THCS Nhơn Hậu	GV Hóa		60	
17	AN-657	Tô Nhất Trí	28/04/1998		THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		62	
18	AN-658	Nguyễn Ái Trinh	13/10/2000	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa		70	
19	AN-659	Đinh Bá Trung	17/01/1992		THCS Nhơn Thành	GV Hóa		bỏ thi	
20	AN-660	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	02/05/1993	x	THCS Nhơn Lộc	GV Hóa		66	
21	AN-661	Bùi Trúc Vi	02/11/1999	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa		68	
22	AN-662	Huỳnh Tuấn Vũ	12/08/1994		THCS Nhơn Hậu	GV Hóa		62	
23	AN-663	Võ Ngọc Vui	02/03/1990		THCS Nhơn Thành	GV Hóa		bỏ thi	
24	AN-664	Nguyễn Thị Tường Vy	14/11/1991	x	THCS Nhơn Thành	GV Hóa		63	
25	AN-665	Ôn Tú Xuyên	16/11/2002	x	THCS Nhơn Hòa	GV Hóa	DTTS	57	
26	AN-666	Trần Như Ý	13/01/1989	x	THCS Nhơn Hưng	GV Hóa		79	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 26 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 24 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 02 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024



TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**

Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 08

Stt	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-667	Đinh Thị Ngọc Ánh	02/01/2000	x	THCS Nhơn Lộc	GV Ngữ văn		55	
2	AN-668	Ngô Cao Nghĩa Loan Bích	06/01/2002	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Ngữ văn		51	
3	AN-669	Nguyễn Thị Diễm	16/10/1991	x	THCS Nhơn Hòa	GV Ngữ văn		65	
4	AN-670	Võ Công Diên	06/12/1993		THCS Đập Đá	GV Ngữ văn		75	
5	AN-671	Lê Thị Thu Hà	12/02/2001	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Ngữ văn		57	
6	AN-672	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	23/08/1995	x	THCS Nhơn Hòa	GV Ngữ văn		47	
7	AN-673	Nguyễn Văn Hào	10/08/1995		THCS Nhơn Tân	GV Ngữ văn		45	
8	AN-674	Lê Ngọc Hân	24/08/2000	x	THCS Nhơn Hòa	GV Ngữ văn		45	
9	AN-675	Nguyễn Hữu Hậu	14/04/1994		THCS phường Bình Định	GV Ngữ văn		55	
10	AN-676	Trịnh Thị Mỹ Hậu	06/11/1998	x	THCS Nhơn Hòa	GV Ngữ văn		65	
11	AN-677	Võ Thị Minh Hiệp	14/08/1992	x	THCS Nhơn Tân	GV Ngữ văn		bỏ thi	
12	AN-678	Nguyễn Bảo Nhật Hiếu	06/12/1999	x	THCS Nhơn Hòa	GV Ngữ văn		55	
13	AN-679	Nguyễn Thị Ngọc Hiếu	13/04/1994	x	THCS Nhơn Tân	GV Ngữ văn		63	
14	AN-680	Nguyễn Vũ Hoàng Hoa	02/10/1999	x	THCS Nhơn Hòa	GV Ngữ văn		60	
15	AN-681	Bùi Thị Kim Huệ	18/08/2001	x	THCS Đập Đá	GV Ngữ văn		bỏ thi	
16	AN-682	Phạm Thị Mỹ Khánh	16/06/1998	x	THCS Nhơn Thọ	GV Ngữ văn		50	
17	AN-683	Nguyễn Thị Mỹ Kiều	02/06/2002	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Ngữ văn		65	
18	AN-684	Bùi Thị Bích Loan	06/02/1992	x	THCS Nhơn Thành	GV Ngữ văn		60	
19	AN-685	Trần Thị Bích Loan	04/02/1992	x	THCS Nhơn Tân	GV Ngữ văn		65	
20	AN-686	Chu Thị Lý	10/07/1992	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Ngữ văn		bỏ thi	
21	AN-687	Nguyễn Thị Thu Mi	06/11/1992	x	THCS Nhơn Hòa	GV Ngữ văn		70	
22	AN-688	Bùi Thị Trà My	07/04/2002	x	THCS Nhơn Phong	GV Ngữ văn		45	
23	AN-689	Trần Kiều My	11/01/2002	x	THCS Nhơn Hòa	GV Ngữ văn		65	
24	AN-690	Huỳnh Thị Nam Mỹ	23/10/1999	x	THCS Nhơn Lộc	GV Ngữ văn		40	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 24 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 21 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 03 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**
Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 09

Stt	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-691	Hồ Thị Tuyết Nga	19/06/1991	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Ngữ văn		60	
2	AN-692	Nguyễn Huỳnh Thảo Ngân	29/08/2001	x	THCS Nhơn Tân	GV Ngữ văn		35	
3	AN-693	Phan Hồng Nha	08/08/1995	x	THCS Nhơn Hậu	GV Ngữ văn		80	
4	AN-694	Đỗ Thị Hữu Nhiên	17/02/1995	x	THCS Đập Đá	GV Ngữ văn		55	
5	AN-695	Ngô Thị Huỳnh Như	08/09/1992	x	THCS Nhơn Hòa	GV Ngữ văn		55	
6	AN-696	Vũ Quỳnh Như	28/11/1999	x	THCS Đập Đá	GV Ngữ văn		bỏ thi	
7	AN-697	Đặng Thị Thúy Oanh	20/11/1979	x	THCS Nhơn Hậu	GV Ngữ văn		50	
8	AN-698	Nguyễn Trần Diễm Phúc	16/05/2002	x	THCS Đập Đá	GV Ngữ văn		bỏ thi	
9	AN-699	Nguyễn Thị Bích Phương	10/01/2002	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Ngữ văn		50	
10	AN-700	Võ Thị Thanh Quí	26/04/1999	x	THCS Nhơn Tân	GV Ngữ văn		60	
11	AN-701	Nguyễn Thị Sương	10/12/1992	x	THCS Nhơn Thành	GV Ngữ văn		bỏ thi	
12	AN-702	Vân Thị Huệ Tâm	16/06/1991	x	THCS Nhơn Thọ	GV Ngữ văn		bỏ thi	
13	AN-703	Phan Thị Phương Thảo	18/12/1998	x	THCS Nhơn Phong	GV Ngữ văn		65	
14	AN-704	Trần Nữ Anh Thi	19/10/1992	x	THCS Đập Đá	GV Ngữ văn		bỏ thi	
15	AN-705	Châu Mỹ Thúy	05/06/1996	x	THCS Nhơn Hậu	GV Ngữ văn		65	
16	AN-706	Trần Thị Thu Thúy	20/11/1997	x	THCS Nhơn Tân	GV Ngữ văn		70	
17	AN-707	Nguyễn Thị Thu Thúy	10/05/1998	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Ngữ văn		70	
18	AN-708	Trần Thị Ngọc Thư	03/05/2001	x	THCS Đập Đá	GV Ngữ văn		75	
19	AN-709	Trần Phạm Minh Trang	17/07/1993	x	THCS Đập Đá	GV Ngữ văn		80	
20	AN-710	Trần Thị Mỹ Trang	31/03/2001	x	THCS Nhơn Thọ	GV Ngữ văn		70	
21	AN-711	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	12/09/1996	x	THCS Nhơn Hòa	GV Ngữ văn		bỏ thi	
22	AN-712	Trần Thị Cẩm Tú	01/06/2001	x	THCS Nhơn Tân	GV Ngữ văn		65	
23	AN-713	Nguyễn Thị Yến	01/06/1995	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Ngữ văn		70	
24	AN-714	Phan Thị Yến	01/12/1992	x	THCS Đập Đá	GV Ngữ văn		bỏ thi	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 24 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 17 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 07 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**
Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 10

Stt	Số Bảo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-715	Bùi Phương Hoàng Anh	12/08/1989	x	THCS Nhơn Hậu	GV Tiếng anh	con TB	65	
2	AN-716	Lê Ngọc Anh	20/11/1994	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		73	
3	AN-717	Nguyễn Lê Văn Anh	05/09/2002	x	THCS Nhơn Hậu	GV Tiếng anh		bỏ thi	
4	AN-718	Nguyễn Thị Y Bình	10/03/1999	x	THCS Nhơn Hậu	GV Tiếng anh		67	
5	AN-719	Thái Xuân Bình	11/12/1999		THCS Nhơn Hậu	GV Tiếng anh		70	
6	AN-720	Trần Thị Bích Cẩm	25/08/1999	x	THCS Nhơn Hậu	GV Tiếng anh		bỏ thi	
7	AN-721	Lê Thị Mỹ Châu	10/02/2002	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		60	
8	AN-722	Trương Thị Kim Châu	04/09/1998	x	THCS Nhơn Thọ	GV Tiếng anh		31	
9	AN-723	Phạm Thị Lệ Chi	10/04/1998	x	THCS Nhơn Hậu	GV Tiếng anh		18	
10	AN-724	Nguyễn Thúy Diễm	12/09/1995	x	THCS Nhơn Phúc	GV Tiếng anh		71	
11	AN-725	Hà Thị Tú Diệp	18/10/2002	x	THCS Nhơn Phong	GV Tiếng anh		30	
12	AN-726	Đặng Thị Diệu	19/01/2002	x	THCS Nhơn Thành	GV Tiếng anh		59	
13	AN-727	Hồ Thị Diệu	10/04/1999	x	THCS Nhơn Thọ	GV Tiếng anh		70	
14	AN-728	Nguyễn Thị Diệu	30/03/1996	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		bỏ thi	
15	AN-729	Quảng Thị Thùy Diệu	11/12/2001	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		59	
16	AN-730	Nguyễn Thị Thùy Dung	05/02/2001	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		15	
17	AN-731	Nguyễn Thị Xuân Dung	16/11/1998	x	THCS Nhơn Phúc	GV Tiếng anh		70	
18	AN-732	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	03/09/1998	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh		15	
19	AN-733	Nguyễn Gia Văn Đài	29/07/2002	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		bỏ thi	
20	AN-734	Đặng Thị Minh Đoan	18/10/1993	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		64	
21	AN-735	Nguyễn Thị Ngọc Hà	02/01/1996	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		65	
22	AN-736	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	10/12/1997	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh		59	
23	AN-737	Dương Thị Thu Hằng	01/02/1997	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh		bỏ thi	
24	AN-738	Nguyễn Thị Thúy Hằng	01/11/1991	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh	con TB	62	
25	AN-739	Lê Thị Thu Hiền	05/03/1995	x	THCS Nhơn Thọ	GV Tiếng anh		50	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 25 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 20 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 05 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**
Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 11

Stt	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-740	Nguyễn Thị Thanh Hiền	19/08/1992	x	THCS Nhơn Hậu	GV Tiếng anh		53	
2	AN-741	Phạm Thu Hiền	18/12/1999	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh		58	
3	AN-742	Võ Thị Diệu Hiền	16/12/2000	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		60	
4	AN-743	Hà Thị Hiếu	02/11/1993	x	THCS Nhơn Phong	GV Tiếng anh		68	
5	AN-744	Bùi Thị Hoa	10/02/1990	x	THCS Nhơn Thành	GV Tiếng anh		bỏ thi	
6	AN-745	Nguyễn Xuân Hòa	08/09/2002	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		47	
7	AN-746	Trương Thu Hồng	02/05/1986	x	THCS Nhơn Hậu	GV Tiếng anh		66	
8	AN-747	Nguyễn Thị Hồng Huệ	18/11/1992	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		68	
9	AN-748	Lê Nữ Huyền	08/01/1992	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		68	
10	AN-749	Nguyễn Quốc Hưng	07/10/2002		THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		17	
11	AN-750	Thân Thị Minh Hưng	05/11/1987	x	THCS Nhơn Phong	GV Tiếng anh		68	
12	AN-751	Bùi Minh Hương	19/02/2001	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		66	
13	AN-752	Huỳnh Thị Tuyết Kha	25/10/2001	x	THCS Nhơn Hậu	GV Tiếng anh		63	
14	AN-753	Nguyễn Thị Mỹ Kiều	16/11/1999	x	THCS Nhơn Thành	GV Tiếng anh		65	
15	AN-754	Trần Thị Lan	23/11/2000	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		40	
16	AN-755	Huỳnh Thị Hồng Lê	27/09/1991	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		bỏ thi	
17	AN-756	Huỳnh Thị Bích Lệ	20/10/2000	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		40	
18	AN-757	Lê Hoài Linh	12/05/2002	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		bỏ thi	
19	AN-758	Huỳnh Thị Bích Loan	06/08/1999	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		43	
20	AN-759	Nguyễn Thị Ly	01/12/1997	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		61	
21	AN-760	Đinh Thị Trà My	29/01/1998	x	THCS Nhơn Thành	GV Tiếng anh		bỏ thi	
22	AN-761	Huỳnh Lê My	20/07/1995	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh		39	
23	AN-762	Nguyễn Thị Ngân	11/06/1990	x	THCS Nhơn Thành	GV Tiếng anh		66	
24	AN-763	Nguyễn Thị Nghị	06/06/1999	x	THCS Nhơn Phong	GV Tiếng anh		20	
25	AN-764	Lê Thị Hồng Ngọc	22/08/1992	x	THCS Nhơn Thọ	GV Tiếng anh		59	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 25 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 21 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 04 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024
Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu**

Phòng thi số 12

Stt	Số Bảo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-765	Phạm Bích Ngọc	07/04/1996	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh		68	
2	AN-766	Ngô Kiều Nhi	01/10/2002	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh		35	
3	AN-767	Nguyễn Thị Hồng Nhi	10/02/1993	x	THCS Nhơn Thành	GV Tiếng anh		bỏ thi	
4	AN-768	Trần Thị Mỹ Nhung	01/11/1992	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		51	
5	AN-769	Đỗ Hoàng Như	13/06/2002	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		38	
6	AN-770	Nguyễn Huỳnh Như	17/07/2001	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh		bỏ thi	
7	AN-771	Nguyễn Thị Hải Như	19/03/2002	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		bỏ thi	
8	AN-772	Lê Thị Trinh Nữ	02/12/1995	x	THCS Nhơn Phong	GV Tiếng anh		73	
9	AN-773	Trần Vũ Như Phú	02/09/2001	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh		57	
10	AN-774	Lê Nguyễn Gia Phúc	09/08/2001		THCS Nhơn Phúc	GV Tiếng anh		60	
11	AN-775	Võ Hoàng Như Phúc	21/02/2002	x	THCS Nhơn Thọ	GV Tiếng anh		58	
12	AN-776	Trần Mỹ Quanh	05/10/2002	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		40	
13	AN-777	Hồ Hoàng Thanh Quyên	15/08/1999	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		37	
14	AN-778	Phạm Thảo Quyên	20/12/2002	x	THCS Nhơn Phúc	GV Tiếng anh		64	
15	AN-779	Trần Thị Ái Quyên	02/09/1993	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		65	
16	AN-780	Nguyễn Như Quỳnh	10/02/2001	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh		60	
17	AN-781	Phạm Như Quỳnh	22/04/1995	x	THCS Nhơn Thọ	GV Tiếng anh		65	
18	AN-782	Trần Quỳnh Quỳnh	25/12/1999	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh		bỏ thi	
19	AN-783	Trần Thị Dương Quỳnh	23/01/2001	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		33	
20	AN-784	Hồ Thị Châu Sa	11/06/1994	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		bỏ thi	
21	AN-785	Nguyễn Thị Thu Tâm	02/01/1998	x	THCS Nhơn Thọ	GV Tiếng anh		39	
22	AN-786	Phạm Lê Thanh Tâm	28/01/2001	x	THCS Nhơn Thọ	GV Tiếng anh		59	
23	AN-787	Võ Thị Kim Thảo	06/10/1992	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh		bỏ thi	
24	AN-788	Dương Kiều Bích Thảo	27/01/1996	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh		bỏ thi	
25	AN-789	Lê Thị Phương Thảo	07/09/1994	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh		70	
26	AN-790	Phan Thị Ngọc Thắm	06/03/1993	x	THCS Nhơn Hậu	GV Tiếng anh		63	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 26 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 19 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 07 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**

Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 13

Stt	Số Bảo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-791	Lê Thị Thanh	Thi	08/06/1998	x	THCS Nhơn Thọ	GV Tiếng anh	50	
2	AN-792	Mai Nữ Phúc	Thiện	26/03/1998	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh	bỏ thi	
3	AN-793	Võ Thị Hoài	Thoa	27/09/1992	x	THCS Nhơn Thành	GV Tiếng anh	43	
4	AN-794	Trần Nữ Huyền	Thoại	28/07/2000	x	THCS Nhơn Thọ	GV Tiếng anh	57	
5	AN-795	Bùi Thị Mỹ	Thơm	26/04/1996	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh	55	
6	AN-796	Lê Đình	Thúy	29/04/1988	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh	20	
7	AN-797	Nguyễn Thị	Thúy	17/04/1991	x	THCS Nhơn Phúc	GV Tiếng anh	72	
8	AN-798	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	01/01/1993	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh	38	
9	AN-799	Phan Thị Thu	Thủy	03/04/2002	x	THCS Nhơn Phong	GV Tiếng anh	21	
10	AN-800	Huỳnh Đỗ Minh	Thư	27/02/2000	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh	45	
11	AN-801	Nguyễn Quỳnh	Thư	20/07/2002	x	THCS Nhơn Thọ	GV Tiếng anh	75	
12	AN-802	Phạm Thị Hồng	Thư	05/06/1999	x	THCS Nhơn Hậu	GV Tiếng anh	40	
13	AN-803	Phạm Thị Kiều	Thư	29/01/2001	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh	37	
14	AN-804	Huỳnh Hải	Thy	02/02/2002	x	THCS Nhơn Hậu	GV Tiếng anh	30	
15	AN-805	Trần Xuân Bảo	Trần	03/12/1997	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh	59	
16	AN-806	Nguyễn Thành	Trí	02/06/1993		THCS Nhơn Thành	GV Tiếng anh	bỏ thi	
17	AN-807	Trần Thị Huyền	Trình	03/01/1979	x	THCS Nhơn An	GV Tiếng anh	22	
18	AN-808	Trần Thị Thu	Trúc	24/10/2000	x	THCS Nhơn Thành	GV Tiếng anh	61	
19	AN-809	Nguyễn Thị Thanh	Truyền	20/03/2001	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Tiếng anh	30	
20	AN-810	Phan Thị Cẩm	Tú	20/01/1993	x	THCS Nhơn Thành	GV Tiếng anh	54	
21	AN-811	Hà Trang	Tuyền	07/04/2000	x	THCS Nhơn Thọ	GV Tiếng anh	bỏ thi	
22	AN-812	Lê Võ Thụy	Vi	12/10/1998	x	THCS Nhơn Thọ	GV Tiếng anh	43	
23	AN-813	Nguyễn Thị Ái	Vi	04/09/1997	x	THCS Nhơn Phúc	GV Tiếng anh	65	
24	AN-814	Phan Thị Hiền	Vy	09/04/1992	x	THCS Nhơn Phúc	GV Tiếng anh	67	
25	AN-815	Trần Thị	Vỹ	03/01/2002	x	THCS Nhơn Phong	GV Tiếng anh	56	
26	AN-816	Phạm Thị	Yến	20/01/1991	x	THCS Nhơn Thành	GV Tiếng anh	61	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 26 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 23 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 03 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
TM HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**

Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 14

Stt	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-817	Nguyễn Thị Biên	07/06/1996	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Lịch sử		bỏ thi	
2	AN-818	Bùi Thị Phương Dung	11/07/2001	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Lịch sử		43	
3	AN-819	Nguyễn Văn Đạo	28/01/1993		THCS Nhơn Mỹ	GV Lịch sử		29	
4	AN-820	Nguyễn Thị Kim Huệ	30/12/1994	x	THCS Nhơn Hậu	GV Lịch sử		52	
5	AN-821	Hồ Nguyễn Diệu Hương	21/10/2000	x	THCS Nhơn Lộc	GV Lịch sử		38	
6	AN-822	Rah Lan Mơ	05/04/1997	x	THCS Nhơn Hòa	GV Lịch sử	DTTS	57	
7	AN-823	Lê Thị Liệu	11/03/1997	x	THCS Nhơn An	GV Lịch sử		53	
8	AN-824	Cù Hoa Diệu Linh	07/12/1998	x	THCS Nhơn Hòa	GV Lịch sử		51	
9	AN-825	Dương Thị Mến	09/08/1997	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Lịch sử		50	
10	AN-826	Nguyễn Thị Thanh Nhân	10/04/1992	x	THCS phường Bình Định	GV Lịch sử		42	
11	AN-827	Lý Đại Nhân	29/10/1995		THCS Nhơn Mỹ	GV Lịch sử		52	
12	AN-828	Nguyễn Thị Nhi	21/01/1998	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Lịch sử		22	
13	AN-829	Rơ Ô H' Oăch	12/11/2001	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Lịch sử	DTTS	60	
14	AN-830	Hà Thị Thúy Tâm	28/01/1999	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Lịch sử		32	
15	AN-831	Tôn Thúy Tâm	15/01/2002	x	THCS Đập Đá	GV Lịch sử		17	
16	AN-832	Nguyễn Thị Thu Thảo	25/10/1992	x	THCS Nhơn Hòa	GV Lịch sử		62	
17	AN-833	Nguyễn Phạm Anh Thi	02/03/2000	x	THCS Nhơn Hòa	GV Lịch sử		57	
18	AN-834	Võ Ngọc Thịnh	25/07/1990		THCS Nhơn Lộc	GV Lịch sử		58	
19	AN-835	Nguyễn Thị Kim Thoa	07/01/1997	x	THCS Nhơn Phong	GV Lịch sử		68	
20	AN-836	Đoàn Kim Việt	01/09/1991		THCS Nhơn Phong	GV Lịch sử		76	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 20 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 19 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 01 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

UBND THỊ XÃ AN NHƠN
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024

Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 15

Stt	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-837	Lê Thị Thúy An	03/08/1994	x	THCS Nhơn Lộc	GV Địa lý		70	
2	AN-838	Lê Nguyễn Kỳ Băng	20/04/2001	x	THCS Nhơn Mỹ	GV Địa lý		70	
3	AN-839	Trương Thị Phương Diễm	29/08/1999	x	THCS Nhơn Lộc	GV Địa lý		60	
4	AN-840	Nguyễn Thị Ngọc Đức	03/10/1992	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Địa lý		70	
5	AN-841	Hlor	01/01/1997	x	THCS Nhơn Hòa	GV Địa lý	DTTS	70	
6	AN-842	Nguyễn Phúc Hưng	05/08/2002		THCS phường Bình Định	GV Địa lý		75	
7	AN-843	Nguyễn Phước Hưng	01/10/1994		THCS phường Bình Định	GV Địa lý		60	
8	AN-844	Đoàn Thị Khánh Ly	06/08/1996	x	THCS Nhơn Hòa	GV Địa lý		45	
9	AN-845	Nguyễn Thị Như	15/02/1995	x	THCS Đập Đá	GV Địa lý		75	
10	AN-846	Trương Thị Quyên	10/09/1995	x	THCS Nhơn Hưng	GV Địa lý		70	
11	AN-847	Phạm Văn Tài	05/07/2002		THCS Nhơn Thành	GV Địa lý		75	
12	AN-848	Nguyễn Thị Thùy Thúy	19/03/1996	x	THCS phường Bình Định	GV Địa lý		70	
13	AN-849	Bùi Thị Như Thủy	23/12/2001	x	THCS Đập Đá	GV Địa lý		70	
14	AN-850	Nguyễn Trần Tiến	11/10/1996		THCS Nhơn Mỹ	GV Địa lý		70	
15	AN-851	Nguyễn Thị Tiến	06/02/1996	x	THCS Nhơn Hòa	GV Địa lý		bỏ thi	
16	AN-852	Võ Thị Trí	21/06/1992	x	THCS Nhơn Hưng	GV Địa lý	con TB	68	
17	AN-853	Nguyễn Văn Trung	05/05/1999		THCS phường Bình Định	GV Địa lý		57	
18	AN-854	Lê Thị Kim Oanh	15/02/1987	x	THCS Nhơn Hậu	GV GDCD		60	
19	AN-855	Võ Thị Thúy San	06/09/1994	x	THCS Nhơn Thành	GV GDCD		bỏ thi	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 19 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 17 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 02 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024

T.M. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**

Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 16

Stt	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-856	Lê Thị Hoàng Đĩnh	12/06/1989	x	THCS Nhơn Hòa	GV Sinh học		40	
2	AN-857	Nguyễn Thị Thu Hoài	22/06/1998	x	THCS Đập Đá	GV Sinh học		80	
3	AN-858	Phan Thị Thúy Lài	10/02/1993	x	THCS Nhơn Thành	GV Sinh học		68	
4	AN-859	Bùi Xuân Mạnh	20/04/1999		THCS Đập Đá	GV Sinh học		bỏ thi	
5	AN-860	Lê Phan Lệ My	15/02/1996	x	THCS Nhơn Hòa	GV Sinh học		50	
6	AN-861	Huỳnh Thị Thu Ngân	06/05/1998	x	THCS Nhơn Thành	GV Sinh học		77	
7	AN-862	Nguyễn Thị Thanh Ngân	02/02/1996	x	THCS Nhơn Thành	GV Sinh học		54	
8	AN-863	Võ Hưng Ngôn	06/12/1994		THCS Nhơn Thành	GV Sinh học	con TB	71	
9	AN-864	Trần Thị Tuyết Nhi	10/04/1992	x	THCS Nhơn Hòa	GV Sinh học		68	
10	AN-865	Võ Thị Phương Nhi	30/03/1998	x	THCS Nhơn Hòa	GV Sinh học		78	
11	AN-866	Trần Thị Xuân Phương	10/01/1997	x	THCS Nhơn Hòa	GV Sinh học		65	
12	AN-867	Võ Thị Quà	20/04/1995	x	THCS Đập Đá	GV Sinh học		87	
13	AN-868	Cao Thị Mỹ Thơ	20/05/1999	x	THCS Nhơn Hòa	GV Sinh học		bỏ thi	
14	AN-869	Lê Thị Hoài Thuận	10/12/1997	x	THCS Nhơn Thành	GV Sinh học		bỏ thi	
15	AN-870	Lê Thị Ngọc Trinh	10/03/1996	x	THCS Nhơn Hòa	GV Sinh học		61	
16	AN-871	Đoàn Tú Uyên	07/04/1996	x	THCS Đập Đá	GV Sinh học		75	
17	AN-872	Võ Thị Thu Uyên	06/11/1999	x	THCS Đập Đá	GV Sinh học		bỏ thi	
18	AN-873	Trương Công Xuyên	01/03/1994		THCS Đập Đá	GV Sinh học		59	
19	AN-874	Nguyễn Thị Yên Thi	29/04/1994	x	THCS Nhơn Phúc	GV Công nghệ		67	
20	AN-875	Huỳnh Thị Phương Thư	14/06/1989	x	THCS Nhơn Hạnh	GV Công nghệ		58	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 20 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 16 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 04 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**
Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 17

Stt	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-876	Nguyễn Thị Hậu	02/01/2000	x	THCS Nhơn Phong	Văn thư		70	
2	AN-877	Đặng Khánh Linh	26/09/1997	x	THCS Nhơn Phong	Văn thư		35	
3	AN-878	Huỳnh Hữu Thủy Nguyên	26/06/1997	x	THCS Nhơn Phong	Văn thư		80	
4	AN-879	Nguyễn Thị Ngọc Thiện	16/12/1998	x	THCS Nhơn Phong	Văn thư		75	
5	AN-880	Trần Thị Thái Thịnh	09/08/1987	x	THCS Nhơn Phong	Văn thư		60	
6	AN-881	Nguyễn Thị Tuyết	20/02/1984	x	THCS Nhơn Phong	Văn thư		85	
7	AN-882	Trần Thủy Hoa	02/03/1985	x	THCS Nhơn Thọ	NV Thư viện		60	
8	AN-883	Hồ Diệp Hồng Ngân	20/08/1988	x	Tiểu học số 1 Đập Đá	NV Thư viện		85	
9	AN-884	Lê Minh Quảng	05/08/1987		Tiểu học số 1 Đập Đá	NV Thư viện		89	
10	AN-885	Nguyễn Võ Thu Thủy	06/09/2000	x	Tiểu học số 1 Đập Đá	NV Thư viện		50	
11	AN-886	Nguyễn Thị Tiên	04/12/1992	x	Tiểu học số 1 Đập Đá	NV Thư viện		60	
12	AN-887	Võ Hoài Trâm	22/04/1998	x	THCS Nhơn Thọ	NV Thư viện		bỏ thi	
13	AN-888	Phan Thị Thanh Triều	10/10/1994	x	THCS Nhơn Thọ	NV Thư viện		50	
14	AN-889	Nguyễn Tường Duy	20/07/1993		THCS Nhơn Phong	NV Thiết bị, thí nghiệm		61	
15	AN-890	Đặng Thị Hà	14/11/1990	x	THCS Nhơn Hòa	NV Thiết bị, thí nghiệm		74	
16	AN-891	Nguyễn Thị Hào	29/04/1992	x	THCS Nhơn Thọ	NV Thiết bị, thí nghiệm		64	
17	AN-892	Nguyễn Thị Lệ Hằng	26/02/1989	x	THCS Nhơn Phong	NV Thiết bị, thí nghiệm		82	
18	AN-893	Đỗ Thị Mỹ Hoa	02/10/1992	x	THCS Nhơn Khánh	NV Thiết bị, thí nghiệm		82	
19	AN-894	Phạm Thị Bích Thu	30/07/1984	x	THCS Nhơn Thọ	NV Thiết bị, thí nghiệm		78	
20	AN-895	Lê Duy Trung	03/09/1988		THCS Nhơn Hòa	NV Thiết bị, thí nghiệm		83	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 20 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 19 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 01 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**
Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 18

Stt	Số Bảo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-896	Nguyễn Thị Ngọc Ái	18/11/1990	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		80	
2	AN-897	Nguyễn Thị Huyền Anh	22/10/1990	x	TH Nhơn Hậu	NV Kế toán		81	
3	AN-898	Phan Thị Quỳnh Anh	21/10/1991	x	THCS Nhơn Mỹ	NV Kế toán		81	
4	AN-899	Nguyễn Thị Ba	17/10/1983	x	TH Nhơn Lộc	NV Kế toán		50	
5	AN-900	Võ Thị Kim Chi	16/07/1990	x	Mầm non phường Nhơn Hưng	NV Kế toán		30	
6	AN-901	Nguyễn Quốc Cường	20/09/1985		TH Nhơn Lộc	NV Kế toán	con TB	83	
7	AN-902	Đỗ Kiều Diễm	03/09/1991	x	TH Nhơn Lộc	NV Kế toán		70	
8	AN-903	Trần Thị Ngọc Diệp	09/04/1998	x	Mầm non phường Nhơn Hưng	NV Kế toán		70	
9	AN-904	Hứa Thị Mỹ Diệu	30/09/1992	x	TH Nhơn Hậu	NV Kế toán		83	
10	AN-905	Tạ Thị Thùy Dung	17/05/1999	x	TH Nhơn Lộc	NV Kế toán		84	
11	AN-906	Nguyễn Thị Linh Duyên	12/12/1988	x	TH Nhơn Hậu	NV Kế toán		83	
12	AN-907	Nguyễn Vũ Ái Duyên	03/07/2002	x	TH Nhơn Lộc	NV Kế toán		83	
13	AN-908	Võ Thị Duyên	05/09/1994	x	THCS Nhơn Phong	NV Kế toán		82	
14	AN-909	Lương Trà Giang	27/11/1991	x	Mẫu giáo xã Nhơn Hậu	NV Kế toán		82	
15	AN-910	Lê Hồng Hạnh	18/05/1995	x	TH Nhơn Lộc	NV Kế toán		0	
16	AN-911	Lê Thị Mỹ Hạnh	12/06/1993	x	Mầm non phường Nhơn Hưng	NV Kế toán		bỏ thi	
17	AN-912	Đặng Thị Mỹ Hằng	02/07/1991	x	THCS Nhơn Mỹ	NV Kế toán		35	
18	AN-913	Nguyễn Thị Hồng Hằng	10/09/1994	z	Mẫu giáo phường Nhơn Thành	NV Kế toán		30	
19	AN-914	Nguyễn Thị Thanh Hằng	04/09/1999	x	Mầm non phường Nhơn Hưng	NV Kế toán		83	
20	AN-915	Phạm Thị Bích Hằng	26/09/1991	x	Mầm non xã Nhơn Phúc	NV Kế toán		70	
21	AN-916	Lê Thị Úc Hậu	02/08/1990	x	THCS Nhơn Mỹ	NV Kế toán		36	
22	AN-917	Trần Thị Thu Hiền	09/11/1993	x	Mẫu giáo xã Nhơn Hậu	NV Kế toán		50	
23	AN-918	Phạm Thu Hồng	19/04/1992	x	TH Nhơn Lộc	NV Kế toán		50	
24	AN-919	Trịnh Thị Lại	19/01/1992	x	Mầm non phường Nhơn Hưng	NV Kế toán		25	
25	AN-920	Nguyễn Thị Lâm	02/11/1992	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		82	
26	AN-921	Bùi Thị Phương Liệu	02/08/1990	x	TH Nhơn Lộc	NV Kế toán		83	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 26 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 25 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 01 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**

Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 19

Stt	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-922	Võ Ngọc Linh	12/11/2002	x	THCS Nhơn Mỹ	NV Kế toán		65	
2	AN-923	Nguyễn Thị Kim Linh	29/10/1988	x	Mầm non phường Nhơn Hưng	NV Kế toán		80	
3	AN-924	Trần Thị Ngọc Mai	20/10/1992	x	THCS Nhơn Phong	NV Kế toán		30	
4	AN-925	Nguyễn Thị Mãng	12/08/1990	x	THCS Nhơn Phong	NV Kế toán		50	
5	AN-926	Hồ Thị Dề Mến	17/06/2002	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		22	
6	AN-927	Lê Thị Nga	25/11/1993	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		85	
7	AN-928	Trần Thị Ngà	20/01/1991	x	THCS Nhơn Mỹ	NV Kế toán		25	
8	AN-929	Bạch Thị Hồng Ngân	20/06/1997	x	THCS Nhơn Phong	NV Kế toán		0	
9	AN-930	Nguyễn Thị Thanh Ngân	16/08/1999	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		50	
10	AN-931	Trần Thị Thanh Ngân	19/03/2001	x	THCS Nhơn Mỹ	NV Kế toán		65	
11	AN-932	Hồ Nguyễn Nghĩa	29/04/1993	x	THCS Nhơn Phong	NV Kế toán		5	
12	AN-933	Nguyễn Thị Nhanh	24/08/1992	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		bỏ thi	
13	AN-934	Đinh Thị Hà Nhi	31/08/2000	x	TH Nhơn Hậu	NV Kế toán	DTTS	50	
14	AN-935	Dương Thị Yển Nhi	18/12/1990	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		33	
15	AN-936	Nguyễn Thị Vũ Nhi	01/01/1989	x	THCS Nhơn Mỹ	NV Kế toán		85	
16	AN-937	Phan Huỳnh Nhung	10/09/1981	x	THCS Nhơn Hòa	NV Kế toán		33	
17	AN-938	Nguyễn Hồng Nữ	12/10/1998	x	Mầm non phường Nhơn Hưng	NV Kế toán		40	
18	AN-939	Nguyễn Thị Tổ Nữ	18/05/1991	x	Mầm non phường Nhơn Hưng	NV Kế toán		85	
19	AN-940	Đỗ Thị Tú Nương	15/11/1999	x	Mẫu giáo phường Nhơn Thành	NV Kế toán		50	
20	AN-941	Nguyễn Thị Nương	20/06/1988	x	THCS Nhơn Mỹ	NV Kế toán		30	
21	AN-942	Huỳnh Thị Tuyết Oanh	18/04/1996	x	Mẫu giáo phường Nhơn Thành	NV Kế toán		bỏ thi	
22	AN-943	Nguyễn Thị Kiều Oanh	10/12/2000	x	THCS Nhơn Phong	NV Kế toán		10	
23	AN-944	Nguyễn Thị Thu Phổ	02/07/1991	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		45	
24	AN-945	Lê Thị Huy Phụng	01/10/1992	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		50	
25	AN-946	Huỳnh Thị Thanh Phước	28/04/1982	x	Mẫu giáo phường Nhơn Thành	NV Kế toán		86	
26	AN-947	Hà Lan Phương	15/05/1992	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		23	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 26 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 24 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 02 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**

Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 20

Sтт	Số Báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-948	Bùi Thị Kiều Quanh	07/06/1993	x	Mầm non phường Nhơn Hưng	NV Kế toán		40	
2	AN-949	Nguyễn Thị Quí	01/09/1993	x	THCS Nhơn Phong	NV Kế toán		38	
3	AN-950	Trần Thị Kiều Quyên	08/11/1998	x	THCS Nhơn Hòa	NV Kế toán		42	
4	AN-951	Cao Thị Mỹ Quyền	24/05/1998	x	Mầm non xã Nhơn Phúc	NV Kế toán		40	
5	AN-952	Hồ Thị Hạ Tâm	05/05/1997	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		70	
6	AN-953	Lê Thị Thảo	16/05/1995	x	THCS Nhơn Hòa	NV Kế toán		82	
7	AN-954	Lê Thị Thật	08/11/1991	x	Mầm non xã Nhơn Phúc	NV Kế toán		75	
8	AN-955	Ngô Thị Thi	20/07/1992	x	THCS Nhơn Phong	NV Kế toán		37	
9	AN-956	Nguyễn Thị Ái Thi	10/10/1982	x	THCS Nhơn Phong	NV Kế toán		42	
10	AN-957	Lê Thị Mỹ Thiên	01/05/1990	x	THCS Nhơn Mỹ	NV Kế toán		50	
11	AN-958	Phan Thị Bích Thiện	02/02/2000	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		50	
12	AN-959	Lê Thị Ngọc Thoa	17/11/1990	x	THCS Nhơn Hòa	NV Kế toán		35	
13	AN-960	Phan Thị Kim Thoa	20/05/1985	x	TH Nhơn Hậu	NV Kế toán		bỏ thi	
14	AN-961	Lê Thị Bích Thuận	08/06/1992	x	TH Nhơn Hậu	NV Kế toán		15	
15	AN-962	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	21/03/1986	x	Mầm non phường Nhơn Hưng	NV Kế toán		75	
16	AN-963	Nguyễn Thị Thủy	01/10/1990	x	Mẫu giáo phường Nhơn Thành	NV Kế toán		40	
17	AN-964	Phan Thị Xuân Thủy	16/12/1981	x	Mầm non xã Nhơn Phúc	NV Kế toán		88	
18	AN-965	Huỳnh Thị Anh Thư	16/01/1992	x	TH Nhơn Hậu	NV Kế toán		50	
19	AN-966	Nguyễn Hoài Thư	14/02/1992	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		85	
20	AN-967	Huỳnh Thị Thương	20/02/1984	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán		70	
21	AN-968	Đỗ Thị Thủy Trang	03/11/1999	x	THCS Nhơn Hòa	NV Kế toán		bỏ thi	
22	AN-969	Huỳnh Thị Trang	20/01/1991	x	Mầm non xã Nhơn Phúc	NV Kế toán		50	
23	AN-970	Huỳnh Thị Thủy Trang	02/02/1992	x	THCS Nhơn Hòa	NV Kế toán		bỏ thi	
24	AN-971	Nguyễn Duyên Huyền	07/02/2002	x	THCS Nhơn Phong	NV Kế toán		bỏ thi	
25	AN-972	Nguyễn Thị Mỹ Trúc	26/04/1992	x	THCS Nhơn Phong	NV Kế toán		50	
26	AN-973	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	15/09/1992	x	Mầm non phường Nhơn Hưng	NV Kế toán		85	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 26 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 22 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 04 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến

**DANH SÁCH ĐIỂM THI (VÒNG 2) THI VIẾT NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2024**

Địa điểm thi: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu

Phòng thi số 21

Stt	Số Bảo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	AN-974	Cao Thị Mỹ	Tuyết	10/01/1987	x	THCS Nhơn Phong	NV Kế toán	50	
2	AN-975	Hà Thị Bích	Vân	07/06/1992	x	Mầm non phường Nhơn Hưng	NV Kế toán	25	
3	AN-976	Trần Thị Bích	Vân	02/01/1993	x	TH Nhơn Thọ	NV Kế toán	50	
4	AN-977	Lê Việt	Vương	01/02/1999		THCS Nhơn Phong	NV Kế toán	bỏ thi	
5	AN-978	Bùi Như	Ý	12/06/2000	x	THCS Nhơn Hòa	NV Kế toán	48	
6	AN-979	Đinh Thị Như	Ý	17/11/1988	x	Mầm non xã Nhơn Phúc	NV Kế toán	con TB	48
7	AN-980	Võ Thị Thái	Ý	22/01/1992	x	Mẫu giáo phường Nhơn Thành	NV Kế toán	70	
8	AN-981	Đặng Ngọc	Yến	02/02/1985	x	TH Nhơn Hậu	NV Kế toán	bỏ thi	
9	AN-982	Huỳnh Thị	Yến	04/05/1995	x	THCS Nhơn Hòa	NV Kế toán	20	
10	AN-983	Nguyễn Thị	Yến	12/10/1989	x	Mầm non xã Nhơn Phúc	NV Kế toán	83	
11	AN-984	Văn Cao	Bảo	17/06/2001		THCS Nhơn Hòa	GV GDTC	65	
12	AN-985	Ngô Chí	Hải	18/10/2002		THCS Nhơn Hòa	GV GDTC	84	
13	AN-986	Nguyễn Thị Thu	Hiền	12/02/2001	x	THCS Nhơn Mỹ	GV GDTC	58	
14	AN-987	Nguyễn Thái	Hòa	27/04/1996		THCS Nhơn Phong	GV GDTC	BĐ xuất ngũ	37
15	AN-988	Huỳnh Thị Thúy	Hồng	29/04/1992	x	THCS Nhơn Mỹ	GV GDTC	55	
16	AN-989	Lê Quang	Khiêm	10/11/1991		THCS Nhơn Hòa	GV GDTC	78	
17	AN-990	Nguyễn Minh	Khoa	26/12/1995		THCS Nhơn Hòa	GV GDTC	65	
18	AN-991	Trương Việt	Lâm	29/03/1994		THCS Nhơn Phong	GV GDTC	bỏ thi	
19	AN-992	Nguyễn Duy	Nam	22/12/1996		THCS Nhơn Mỹ	GV GDTC	bỏ thi	
20	AN-993	Lê Phương	Quang	18/02/1990		THCS Nhơn Phong	GV GDTC	67	
21	AN-994	Nguyễn Công	Tài	20/05/2001		THCS Nhơn Mỹ	GV GDTC	54	
22	AN-995	Nguyễn Tấn	Tài	30/04/1995		THCS Nhơn Phong	GV GDTC	65	
23	AN-996	Huỳnh Như	Thiên	15/03/1999		THCS Nhơn Mỹ	GV GDTC	bỏ thi	
24	AN-997	Huỳnh Quốc	Thiện	16/05/1991		THCS Nhơn Mỹ	GV GDTC	BĐ xuất ngũ	63
25	AN-998	Trần Thương	Thương	22/02/1991		THCS Nhơn Hòa	GV GDTC	bỏ thi	
26	AN-999	Lê Thiên	Trường	25/03/2001		THCS Nhơn Hòa	GV GDTC	50	

Số thí sinh có tên trong danh sách: 26 thí sinh

Số thí sinh có kết quả thi (vòng 2): 20 thí sinh

Số thí sinh không có kết quả thi (vòng 2): 06 thí sinh

An Nhơn, ngày 11 tháng 10 năm 2024
**TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Xuân Tiến**